DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN (SỐ 9)

LIST OF ACCREDITED TESTS (No 9)

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: 1720 ***/QĐ – VPCNCLQG ngày*** 29 ***tháng 6 năm 2026 của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia/of BoA Director)***

Tên phòng thí nghiệm:	**Tổ Sinh hóa Huyết học**
Laboratory:	***Hematology and Biochemistry Unit***
Tổ chức /Cơ quan chủ quản:	**Viện Y Tế Công Cộng thành phố Hồ Chí Minh**
Organization:	***Institute of Public Health Ho Chi Minh city***
Số hiệu/ *Code:*	**VILAS 219**
Chuẩn mực công nhận *Accreditation criteria*	**ISO/IEC 17025:2017**
Lĩnh vực:	**Hoá**
Field:	***Chemical***
Người quản lý:	**Phạm Kim Anh**
Laboratory manager:	***Pham Kim Anh***
Hiệu lực công nhận *Period of Validation:*	**từ ngày** 29 **/ 6 /2026 đến ngày** 28 **/ 6 /2031**
Địa chỉ: *Address*:	**159 Hưng Phú, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh** ***159 Hung Phu, Chanh Hung ward, Ho Chi Minh City***
Địa điểm: *Location:*	**159 Hưng Phú, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh** ***159 Hung Phu, Chanh Hung ward, Ho Chi Minh City***
Điện thoại/ *Tel*:	**028 38 559 503**
Email:	**phongquanlyiso@iph.org.vn**
Website:	**www.iph.org.vn**

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN (SỐ 9)

LIST OF ACCREDITED TESTS (No 9)

VILAS 219

Tổ Sinh hóa Huyết học / *Hematology and Biochemistry Unit*

Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa

Field of testing: Chemical

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ *Materials or product tested*	Tên phép thử cụ thể/ *The name of specific tests*	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo *Limit of quantitation (if any)/range of measurement*	Phương pháp thử/ *Test method*
1.	**Máu** ***Blood***	Xác định hàm lượng Pb, As, Hg Phương pháp ICP-MS *Determination of Pb, As, Hg content* *ICP-MS method*	Pb: 30 µg/L As: 30 µg/L Hg: 50 µg/L	HD.PP.06.1/KXN.SH: 2026
2.		Xác định hàm lượng Methanol Phương pháp HS-GC/FID *Determination of Methanol content* *HS-GC/FID method*	100 µg/mL	HD.PP.15/KXN.SH: 2024
3.	**Nước tiểu** ***Urine***	Xác định hàm lượng Cd Phương pháp ICP-MS *Determination of Cd content* *ICP-MS method*	3 µg/L	HD.PP.06.1/KXN.SH: 2026

Ghi chú/*Note*:

HD.PP …: Phương pháp do Phòng thí nghiệm xây dựng/ *Laboratory developed method*

Trường hợp Viện Y Tế Công Cộng thành phố Hồ Chí Minh cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Viện Y Tế Công Cộng thành phố Hồ Chí Minh phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for Institute of Public Health Ho Chi Minh city that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*